|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Trường TH&THCS Quỳnh Lâm** |  | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I****MÔN NGỮ VĂN, LỚP 7***Thời gian: 90 phút*  |

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

CHÚ LỪA THÔNG MINH

Một hôm, con lừa của bác nông dân nọ chẳng may bị sa xuống một chiếc giếng cạn. Bác ta tìm mọi cách để cứu nó lên, nhưng mấy tiếng đồng hồ trôi qua mà vẫn không được, lừa ta vẫn kêu be be thảm thương dưới giếng.

Cuối cùng, bác nông dân quyết định bỏ mặc lừa dưới giếng, bởi bác cho rằng nó cũng đã già, không đáng phải tốn công, tốn sức nghĩ cách cứu, hơn nữa còn phải lấp cái giếng này đi. Thế là, bác ta gọi hàng xóm tới cùng xúc đất lấp giếng, chôn sống lừa, tránh cho nó khỏi bị đau khổ dai dẳng.

Khi thấy đất rơi xuống giếng, lừa bắt đầu hiểu ra kết cục của mình. Nó bắt đầu kêu gào thảm thiết. Nhưng chỉ mấy phút sau, không ai nghe thấy lừa kêu la nữa. Bác nông dân rất tò mò, thò cổ xuống xem và thực sự ngạc nhiên bởi cảnh tượng trước mắt. Bác ta thấy lừa dồn đất sang một bên, còn mình thì tránh ở một bên.

Cứ như vậy, mô đất ngày càng cao, còn lừa ngày càng lên gần miệng giếng hơn. Cuối cùng, nó nhảy ra khỏi giếng và chạy đi trước ánh mắt kinh ngạc của mọi người.

(Theo Bộ sách EQ- trí tuệ cảm xúc)

**Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 1***(1,0 điểm)*: Em hãy cho biết văn bản “Chú lừa thông minh” thuộc loại truyện nào? Được kể theo ngôi thứ mấy?

**Câu 2***( 0,5 điểm)*: Em hãy cho biết ban đầu, khi thấy chú lừa bị sa xuống giếng, bác nông dân đã làm gì?

**Câu 3***( 0,5 điểm)*: Hãy sắp xếp các chi tiết sau theo trình tự đúng của câu chuyện “Chú lừa thông minh”?

(1) Con lừa của bác nông dân bị sa chân xuống giếng, bác nông dân tìm cách cứu nó.

(2) Con lừa cố gắng xoay sở;

1. Con lừa thoát ra khỏi cái giếng;
2. Cuối cùng, bác nông dân quyết định bỏ mặc nó.

**Câu 4***( 1,0 điểm)*: Xác định và nêu tác dụng của một phó từ trong câu: “Nhưng mấy tiếng đồng hồ trôi qua mà vẫn không được, lừa ta vẫn kêu be be thảm thương dưới giếng”.

**Câu 5***( 1,0 điểm)*: Nội dung của câu chuyện “Chú lừa thông minh” là gì?

**Câu 6***( 2,0 điểm)*: Em hãy đóng vai chú lừa trong câu chuyện để khuyên mọi người sau khi chú thoát chết?

**II. VIẾT (4,0 điểm)**

Kể lại sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử.

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**Môn: Ngữ văn lớp 7**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | - Thể loại: truyện ngụ ngôn- Ngôi kể: Ngôi thứ ba  | 0,50,5 |
| **2** | Bác nông dân tìm mọi cách để cứu nó lên, nhưng mấy tiếng đồng hồ trôi qua mà vẫn không được. | 0,5 |
| **3** | - Trình tự đúng: 1,4,2,3 | 0,5 |
| **4** | Học sinh có thể chọn một trong hai phó từ để trả lời- Phó từ “ vẫn” - Tác dụng: chỉ sự tiếp dễn tương tự*(- Phó từ “ Không”* *- Tác dụng: chỉ sự phủ định)* | 0,50,5 |
| **5** | - Nội dung câu chuyện: Chúng ta cần biết thích ứng với hoàn cảnh khắc nghiệt trong cuộc sống. (Chấp nhận cách lí giải khác, hợp lí)  | 1,0 |
| **6** | Học sinh có thể trả lời bằng nhiều cách, nhưng phải đưa ra được 01 lời khuyên hợp lí.VD: Mọi người cần bình tĩnh tìm cách giải quyết. | 2,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự:* Mở bài, thân bài, kết bài. | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*: Sự việc được kể lại trong văn bản là có thật và liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử. | 0,25 |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*HS triển khai sự việc theo trình tự hợp lí, cần vận dụng tốt các phương thức biểu đạt: miêu tả, tự sự. |  |
|  | \* *Mở bài*: Giới thiệu sự việc có thật có liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử.*\* Thân bài:* - Thuật lại quá trình diễn biến của sự việc- Chỉ ra mối liên quan giữa sự việc với nhân vật và sự kiện lịch sử.*\* Kết bài:*- Khẳng định ý nghĩa của sự việc, nêu cảm nhận của người viết. | 3,0 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,25 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo. | 0,25 |

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 7**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng****% điểm** |
|  |  |  | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |  |
|  |  |  | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |  |
| **1** | **Đọc hiểu** | - Truyện ngụ ngôn |  | 3 | 0 | 2 | 0 | 1 | 0 |  | 60 |
| **2** | **Viết** | Kể lại sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử.  | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** |  | ***30*** |  | ***30*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | **30%** | **30%** | **30%** | **10%** |  |
| **Tỉ lệ chung** | **60%** | **40%** |  |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**NĂM HỌC 2022 – 2023**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 7**

**THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/****Chủ đề** | **Nội dung/ Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | - Truyện ngụ ngôn | **Nhận biết**:- Nhận biết được thể loại, ngôi kể, đặc điểm của lời kể trong truyện.- Nhận diện được nhân vật, tình huống, cốt truyện, trong truyện ngụ ngôn.**Thông hiểu**:- Xác định và nêu được tác dụng của phó từ. - Hiểu được nội dung của câu chuyện.**Vận dụng:**- Rút ra được thông điệp / bài học / lời khuyên cho bản thân và người khác từ nội dung, ý nghĩa của câu chuyện trong tác phẩm.**-** Thể hiện được thái độ đồng tình / không đồng tình / đồng tình một phần với bài học được thể hiện qua tác phẩm.  | 3TL | 2TL | 1TL |  |
| **2** | **Viết** | Kể lại sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử.  | **Nhận biết:** **Thông hiểu:** **Vận dụng:** **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn kể lại sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử; bài viết có sử dụng các yếu tố miêu tả. |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng** |  | **3TL** | **2TL** | **1 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** |  | ***30*** | ***30*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** |  | **60** | **40** |